

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2019

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Họ và tên: Hoàng Thị Tuyết Nhung
Ngày tháng năm sinh: 31/08/1977
Nơi công tác: Bộ môn Ngoại ngữ
Chức danh: Giảng viên
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ
Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến: 100%

Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: *"Nghiên cứu sử dụng trò chơi ngôn ngữ nhằm nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội"*

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giảng dạy
- Mô tả bản chất của sáng kiến:

Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, cùng với sự phát triển của công nghệ, y học, kỹ thuật và giáo dục, tiếng Anh được sử dụng phổ biến và rộng rãi trong hầu hết mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Tiếng Anh đã trở thành ngôn ngữ quốc tế và tầm quan trọng của ngôn ngữ này là không thể phủ nhận được. Đặc biệt đối với một nước đang phát triển như Việt Nam, tiếng Anh là ngôn ngữ được đưa vào giảng dạy chính thức ở các cấp học từ rất sớm. Không chỉ đóng vai trò là công cụ giao tiếp vô cùng hiệu quả, tiếng Anh còn giúp thế hệ trẻ tiệm cận với tri thức khoa học hiện đại nhất, tiên tiến nhất trong quá trình giao lưu, hội nhập toàn cầu. Đó cũng là lý do giải thích cho việc tại sao nhiều trường đại học, cao đẳng trên cả nước tiến hành giảng dạy các môn học bằng tiếng Anh cũng như quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ (phổ biến nhất là tiếng Anh) cho sinh viên tốt nghiệp.

Có thể thấy, tiếng Anh không chỉ được đặc biệt chú trọng ở Việt Nam mà nó còn có mặt trong hầu hết tất cả các hệ thống giáo dục của mọi quốc gia trên toàn thế giới. Sinh viên các trường đại học muốn trang bị cho mình khả năng tiếng Anh với ba lý do chính như: tìm được công việc yêu thích liên quan đến chuyên ngành mình được học; có khả năng giao tiếp với thế giới bên ngoài và dễ dàng tìm kiếm thông tin.

Như vậy, có thể khẳng định việc biết thêm một ngoại ngữ quốc tế như tiếng Anh sẽ giúp chúng ta bắt kịp xu thế thời đại, sự tiến bộ và sự phát triển của công nghệ, sự đổi mới của thế giới; nhu cầu giao tiếp bằng tiếng Anh đã trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

Là một trong hai kỹ năng đầu ra, kỹ năng nói là một trong những kỹ năng ngôn ngữ thiết yếu và đóng vai trò hết sức quan trọng trong quá trình nắm bắt một ngoại ngữ. Song, thực tế cho thấy phần lớn các em sinh viên Việt Nam nói chung, sinh viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường nói riêng còn chưa thực sự cảm thấy tự tin, thoải mái khi tham gia các hoạt động nói tiếng Anh trong lớp học. Tình trạng phổ biến là các em ít khi tham gia phát biểu xây dựng bài và hiếm khi thể hiện quan điểm cá nhân bằng tiếng Anh. Thậm chí nhiều sinh viên hoàn toàn im lặng trong giờ học ngay cả khi giáo viên đặt câu hỏi cũng không dám trả lời, hoặc nếu có thì hầu như chỉ nói tiếng Việt với tâm lý rụt rè, e ngại xấu hổ.

- *Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:*

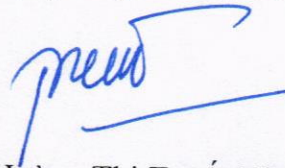
Kết quả của sáng kiến đã chứng minh tính hợp lý, hiệu quả và tính khả thi. Đồng thời, cũng góp phần xây dựng cơ sở khoa học cho việc lựa chọn và vận dụng các hoạt động này vào giảng dạy nhằm giúp sinh viên có thể tiếp cận các chủ đề nói hiệu quả hơn; mang lại hiệu quả trong giảng dạy, giảm bớt tâm lý chán nản, không khí học buồn tẻ, e ngại xấu hổ. Đặc biệt, khi áp dụng trò chơi ngôn ngữ vào bài giảng tôi nhận thấy sinh viên yêu thích tiết học hơn, không khí lớp sôi nổi hơn, sinh viên có cơ hội luyện tập Tiếng Anh nhiều hơn và kết quả kiểm tra được cải thiện rõ rệt.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2019

Người nộp đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)



Hoàng Thị Tuyết Nhung

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO MÔ TẢ SÁNG KIẾN

Mã số:

1. Tên sáng kiến: Đề tài “*Nghiên cứu sử dụng trò chơi ngôn ngữ để nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà nội*”

Thời gian đã được triển khai thực hiện: Năm 2018

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Cải tiến phương pháp giảng dạy

3. Mô tả bản chất của sáng kiến:

3.1 Mục đích, sự cần thiết của sáng kiến

Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, cùng với sự phát triển của công nghệ, y học, kỹ thuật và giáo dục..., tiếng Anh được sử dụng phổ biến và rộng rãi trong hầu hết mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Tiếng Anh đã trở thành ngôn ngữ quốc tế và tầm quan trọng của ngôn ngữ này là không thể phủ nhận được. Đặc biệt đối với một nước đang phát triển như Việt Nam, tiếng Anh là ngôn ngữ được đưa vào giảng dạy chính thức ở các cấp học từ rất sớm. Không chỉ đóng vai trò là công cụ giao tiếp vô cùng hiệu quả, tiếng Anh còn giúp thế hệ trẻ tiệm cận với tri thức khoa học hiện đại nhất, tiên tiến nhất trong quá trình giao lưu, hội nhập toàn cầu. Đó cũng là lý do giải thích cho việc tại sao nhiều trường đại học, cao đẳng trên cả nước tiến hành giảng dạy các môn học bằng tiếng Anh cũng như quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ (phổ biến nhất là tiếng Anh) cho sinh viên tốt nghiệp.

Có thể thấy, tiếng Anh không chỉ được đặc biệt chú trọng ở Việt Nam mà nó còn có mặt trong hầu hết tất cả các hệ thống giáo dục của mọi quốc gia trên toàn thế giới. Sinh viên các trường đại học muốn trang bị cho mình khả năng tiếng Anh với ba lý do chính như: tìm được công việc yêu thích liên quan đến chuyên ngành mình được học; có khả năng giao tiếp với thế giới bên ngoài và dễ dàng tìm kiếm thông tin.

Như vậy, có thể khẳng định việc biết thêm một ngoại ngữ quốc tế như tiếng Anh sẽ giúp chúng ta bắt kịp xu thế thời đại, sự tiến bộ và sự phát triển của công nghệ, sự đổi mới của thế giới; nhu cầu giao tiếp bằng tiếng Anh đã trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

Là một trong hai kỹ năng đầu ra, kỹ năng nói là một trong những kỹ năng ngôn ngữ thiết yếu và đóng vai trò hết sức quan trọng trong quá trình nắm bắt một ngoại ngữ. Song, thực tế cho thấy phần lớn các em sinh viên Việt Nam nói chung, sinh viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường nói riêng còn chưa thực sự cảm thấy tự tin, thoải mái khi tham gia các hoạt động nói tiếng Anh trong lớp học. Tình trạng phổ biến là các em ít khi tham gia phát biểu xây dựng bài và hiếm khi thể hiện quan điểm cá nhân bằng tiếng Anh. Thậm chí nhiều sinh viên hoàn toàn im lặng trong giờ học ngay cả khi giáo viên đặt câu hỏi cũng không dám trả lời, hoặc nếu có thì hầu như chỉ nói tiếng Việt.

3.2 Thực trạng ban đầu trước khi áp dụng sáng kiến

Dạy ngoại ngữ là một quá trình hoạt động rèn luyện cả bốn kỹ năng: nghe – nói - đọc - viết. Trong đó, nói là một trong bốn kỹ năng quan trọng nhất trong việc xây dựng, hình thành, phát triển kiến thức và các kỹ năng khác trong việc học ngoại ngữ. Rèn luyện kỹ năng nói sẽ giúp cho sinh viên có điều kiện, thời gian củng cố, ôn tập kiến thức ngôn ngữ, ngữ pháp và phát triển các kỹ năng khác một cách tự nhiên, thoải mái mà rất hiệu quả.

Tuy nhiên kỹ năng nói của sinh viên năm thứ nhất của trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà nội vô cùng hạn chế. Trong các giờ học Tiếng Anh, đặc biệt là các giờ thực hành nói, rất ít học sinh (chỉ khoảng 20 – 25%) có thể thực hiện các hoạt động theo cặp (pair work), theo nhóm (group work) một cách nhuần nhuyễn với những ý tưởng sáng tạo. Số còn lại chỉ thực hành một cách rập khuôn và thường phải có sự hỗ trợ của những bài hội thoại mẫu. Mặt khác, các sinh viên ngại nói trong các giờ học ngoại ngữ do tâm lý ngại ngùng, dè dặt, ngại các bạn cười khi nói không hay, nói sai, không thật sự tự tin vào kiến thức và vốn hiểu biết của mình, hoặc do lớp học quá đông, giáo viên không có thời gian, điều kiện rèn luyện kỹ năng nói cho mỗi sinh viên. Chính vì vậy sinh viên dần dần mất hứng thú, say mê học ngoại ngữ. Đôi khi các giờ ngoại ngữ còn là áp lực với các sinh viên.

3.3 Nội dung giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

- Nội dung giải pháp

Theo phương pháp giảng dạy truyền thống, trong khi sinh viên ngồi yên lắng nghe giáo viên nói về tiếng Anh và cố hết sức để nhớ các từ ngữ và các quy tắc ngữ pháp, thì với phương pháp sử dụng trò chơi ngôn ngữ vào giảng dạy kỹ năng nói giáo viên có thể đa dạng hóa phương pháp giảng dạy và đem lại hiệu quả cao hơn, học hỏi thêm những điều mà sinh viên quan tâm, đồng thời tạo không khí thân mật với các em. Trò chơi giúp cho bài giảng dễ hiểu và sinh động hơn, trò chơi có thể xua tan sự buồn tẻ của giờ học. Giáo viên chỉ đóng vai trò là người hướng dẫn, tổ chức, điều khiển trò chơi và là người cung cấp thông tin về từ vựng, về cấu trúc mới, hay là người gợi ý, giúp cho người chơi hiểu rõ vấn đề hơn Một điểm tích cực khác là trò chơi tạo ra môi trường lớp học trong đó người học là trung tâm. Ngoài ra, nó còn được xem là phương tiện kiểm soát lớp học. Thêm vào đó, thông qua sự quan sát của mình, giáo viên có thể nhận ra những điểm mạnh, điểm yếu của sinh viên cũng như những chỗ hỏng cần được bổ sung trong quá trình tiếp thu kiến thức của họ. Trò chơi giúp cho giáo viên tạo ra những ngữ cảnh mà ở đó ngôn ngữ thực hành rất hữu dụng và dễ hiểu với người học. Các trò chơi đòi hỏi sinh viên phải hợp tác với nhau trong khi đóng vai (role-play), tranh luận, thảo luận, và sử dụng ngôn ngữ trong nhiều tình huống khác nhau phụ thuộc vào từng loại trò chơi được

tổ chức trên lớp. Điều này rõ ràng thúc đẩy cơ hội giao tiếp giữa sinh viên với nhau. Đây chính là mục đích của quá trình giảng dạy ngoại ngữ, đồng thời thúc đẩy sự hợp tác và cạnh tranh giữa họ. Trò chơi giúp sửa lỗi và phát triển các yếu tố ngôn ngữ như phát âm, đánh vần... cho sinh viên. Trò chơi tạo ra môi trường học tập vui vẻ, làm tăng sự hứng thú của sinh viên đối với việc học, khiến họ luôn sẵn sàng tham gia giờ học. Nhiều trò chơi đòi hỏi sinh viên phải hoạt động theo cặp, theo nhóm hay đòi hỏi sự tham gia của cả tập thể lớp học cùng kết hợp với nhau để thực hiện yêu cầu của trò chơi, và để ghi được càng nhiều điểm càng tốt. Khi tham gia các trò chơi trong lớp, sinh viên có động cơ tự nhiên để ôn lại những kiến thức đã học, để tiếp nhận kiến thức mới một cách hứng khởi. Khi chơi trò chơi họ cảm thấy thư giãn, thoải mái và việc tiếp thu thực sự mới diễn ra, và người học sử dụng được những ngôn ngữ mà họ đã được học và đã thực hành trước đó. Trò chơi cũng tạo cho sinh viên nhiều cơ hội chủ động và tự chủ hơn để họ có thể làm chủ được mình trong các hoạt động giao tiếp. Ngoài ra, trò chơi cũng tạo cơ hội cho sinh viên giao tiếp với nhau, thậm chí những học sinh rụt rè, thiếu tự tin cũng bị cuốn hút vào loại hoạt động này. Những sinh viên nào kém hơn thì được những sinh viên giỏi hơn trong nhóm giúp đỡ để trở nên tự tin hơn và có thể mạnh dạn bày tỏ ý kiến của mình. Các trò chơi ngôn ngữ tăng cường động cơ học tập cho sinh viên ở mức độ lớn hơn so với sách giáo khoa thông thường, hay các tài liệu học tập, do chúng đòi hỏi và thúc đẩy sinh viên phải tham gia tích cực vào trò chơi. Đối với hầu hết các trò chơi, sự cạnh tranh giữa những người chơi và đội chơi là một nhân tố làm tăng mạnh mẽ động cơ học tập cho họ, khích lệ họ tham gia trò chơi. Đây cũng là lý do quan trọng nhất khiến hầu hết sinh viên trở nên hứng thú và bị lôi cuốn vào các trò chơi.

Nhìn chung các hoạt động này đã phát huy được tiềm năng học tập của người học. Từ đó cho thấy các hoạt động mà tác giả đã đề xuất rất có ý nghĩa trong thực tiễn, mang tính khả thi và hiệu quả cao so với phương pháp dạy học đang áp dụng.

4. Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến

- Trong lĩnh vực giảng dạy môn tiếng Anh: việc áp dụng trò chơi ngôn ngữ trong giờ dạy kỹ năng nói nhằm nâng cao khả năng giao tiếp cho sinh viên là phù hợp với định hướng giảng dạy theo phương pháp lấy người học làm trung tâm và nâng cao năng lực giao tiếp.

- Là tài liệu tham khảo cho giảng viên Bộ môn ngoại ngữ - trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà nội trong việc giảng dạy nhằm nâng cao kỹ năng nói cho sinh viên trong Nhà trường

5. Khả năng và phạm vi áp dụng của giải pháp

Phương pháp mới có thể áp dụng cho sinh viên năm thứ nhất nhằm cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà nội.

6. Các thông tin cần được bảo mật: Không

7. Tài liệu kèm:

8. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật, không sao chép và vi phạm bản quyền.

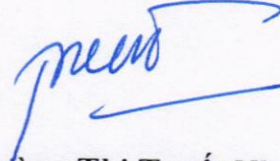
Hà nội, ngày 08 tháng 10 năm 2019

Thủ trưởng đơn vị
(Xác nhận, ký, ghi rõ họ tên)



Đặng Đức Chính

Tác giả sáng kiến
(Ký và ghi rõ họ tên)



Hoàng Thị Tuyết Nhung

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu KH&CN cấp cơ sở không sử dụng ngân sách nhà nước năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Căn cứ Luật số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2013 của Chủ tịch Quốc hội về việc ban hành Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ quyết định số 456/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1986/QĐ-TĐHHN ngày 01 tháng 06 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1139/QĐ-TĐHHN ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018;

Xét đề nghị của Trường phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt kết quả nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở không sử dụng ngân sách Nhà nước năm 2018

(có danh sách giảng viên thực hiện đề tài tại các phụ lục kèm theo).

Điều 2: Chủ nhiệm đề tài được hưởng quyền tác giả và các quyền lợi khác theo quy định hiện hành đối với đề tài cấp cơ sở. Định mức nghiên cứu khoa học theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường các phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế, Kế hoạch - Tài chính, Đào tạo, Tổ chức Hành chính; Ban thi đua khen thưởng; các Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Lưu: VT, KHTC, KH&CN&HTQT (2b).



**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KH&CN
CẤP CƠ SỞ KHÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018
BỘ MÔN NGOẠI NGỮ**

(Kèm theo Quyết định số 4897/QĐ-TĐHHN ngày 24 tháng 12 năm 2018)

TT	Tên đề tài	Mã đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Xếp loại	Công nhận khối lượng NCKH
1	Sử dụng kỹ năng thứ 5 – Kỹ năng quan sát để nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên năm thứ nhất Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	13.01.18.L.01	TS. Tống Hưng Tâm	Khá	Hoàn thành 100%
2	Sử dụng các trò chơi ngôn ngữ trong giờ dạy kỹ năng nói tiếng Anh nhằm nâng cao khả năng giao tiếp sinh viên tại trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	13.01.18.L.02	ThS. Hoàng Thị Tuyết Nhung	Khá	Hoàn thành 100%

M
O
I
T
R
I

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
V/v Thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài KH&CN cấp cơ sở
Bộ môn Ngoại ngữ năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Căn cứ Luật số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2013 của Chủ tịch Quốc hội về việc ban hành Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ quyết định số 456/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1986/QĐ-TĐHHN ngày 01 tháng 06 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Xét đề nghị của Trường phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở không sử dụng ngân sách Nhà nước của cán bộ, giảng viên bộ môn ngoại ngữ năm 2018
(có danh sách các đề tài và thành viên hội đồng nghiệm thu kèm theo)

Điều 2: Hội đồng có nhiệm vụ đánh giá về nội dung, kết quả nghiên cứu, mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo thuyết minh đã được phê duyệt của đề tài. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường các phòng: Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế, Kế hoạch Tài chính, Đào tạo, Công tác sinh viên; Trường các đơn vị có liên quan; Ban thi đua khen thưởng; Các ông (bà) có tên tại Điều 1 và chủ nhiệm đề tài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để biết)
- Lưu: VT, KHCN&HTQT (2b).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

★ Phạm Quý Nhân

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ NĂM 2018
BỘ MÔN NGOẠI NGỮ

(Kèm theo Quyết định/số 4474/QĐ-TĐHHN ngày 03 tháng 12 năm 2018)

Hội đồng 1

Đề tài: “*Sử dụng kỹ năng thứ 5 – Kỹ năng quan sát để nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên năm thứ nhất Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội*”

Chủ nhiệm đề tài: TS. Tổng Hưng Tâm

TT	Họ và tên	Đơn vị	Chức danh
1	TS. Bùi Thị Oanh	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Chủ tịch Hội đồng
2	ThS. Đỗ Mai Quyên	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Ủy viên Phản biện
3	GS.TS. Võ Đại Quang	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Ủy viên Phản biện
4	ThS. Phạm Thị Hồng Quế	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Ủy viên
5	ThS. Nguyễn Thu Hiền	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Ủy viên – Thư ký

Hội đồng 2

Đề tài: “*Sử dụng các trò chơi ngôn ngữ trong giờ dạy kỹ năng nói tiếng Anh nhằm nâng cao khả năng giao tiếp sinh viên tại trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội*”

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Hoàng Thị Tuyết Nhung

TT	Họ và tên	Đơn vị	Chức danh
1	TS. Tổng Hưng Tâm	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Chủ tịch Hội đồng
2	ThS. Phạm Thị Hồng Quế	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Ủy viên Phản biện
3	ThS. Trương Thị Thúy	Trường Đại học Lao động xã hội	Ủy viên Phản biện
4	ThS. Mai Thị Hiền	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Ủy viên
5	ThS. Nguyễn Thu Hiền	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Ủy viên – Thư ký

BIÊN BẢN BÀN GIAO SẢN PHẨM
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2018

Hôm nay, ngày 30 tháng 12 năm 2018, tại Văn phòng Bộ môn Ngoại ngữ, chúng tôi gồm:

A. Bên giao: Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2018
ThS Hoàng Thị Tuyết Nhung – Chủ nhiệm đề tài, giảng viên Bộ môn
Ngoại ngữ

B. Bên nhận: Bộ môn Ngoại ngữ

ThS. Đặng Đức Chính – Trưởng Bộ môn Ngoại ngữ

Bên giao bàn giao cho bên nhận báo cáo tổng hợp đề tài và các tài liệu liên quan; là sản phẩm của đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2018. Tên đề tài: : “*Nghiên cứu sử dụng trò chơi ngôn ngữ để nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà nội*” đã được nghiệm thu ngày 12 tháng 12 năm 2018 được Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội ra Quyết định số 4474/QĐ-TĐHHN, ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc Phê duyệt kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2018

Bên nhận có trách nhiệm quản lý, bảo quản và sử dụng kết quả nghiên cứu phục vụ giảng dạy các học phần do Bộ môn quản lý.

BÊN GIAO

Hoàng Thị Tuyết Nhung

BÊN NHẬN

Đặng Đức Chính

GIẤY XÁC NHẬN

Bộ môn Ngoại ngữ xác nhận việc ứng dụng phương pháp sử dụng trò chơi ngôn ngữ vào giờ học kỹ năng nói thuộc đề tài : “*Nghiên cứu sử dụng trò chơi ngôn ngữ để nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà nội*” mã số 13.01.18.L.02 do ThS Hoàng Thị Tuyết Nhung chủ nhiệm năm 2018 đã được áp dụng để phục vụ giảng dạy áp dụng cho học phần tiếng Anh 1,2,3 và tiếng Anh chuyên ngành cụ thể như sau:

1. Học phần Tiếng Anh 2 do ThS. Hoàng Thị Tuyết Nhung giảng dạy

Thời gian giảng dạy: Học kỳ 2, năm học 2018 -2019

Lớp: ĐH8 lớp 24

DLV8K2ĐN

2. Học phần tiếng Anh chuyên ngành Quản lý đất đai

Lớp: ĐH6QĐ Lớp 3,4

3. Học phần Tiếng Anh 1,3 do ThS. Hoàng Thị Tuyết Nhung giảng dạy

Thời gian giảng dạy: Học kỳ 1, năm học 2019 -2020

Lớp: ĐH9 lớp 16, 30

Lớp: ĐH8 lớp 22, 41

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2019

TRƯỞNG BỘ MÔN



Đặng Đức Chính